

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN CIPUTRA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN CIPUTRA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CIPUTRA HOSPITAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CIPUTRA HOSPITAL .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108405795

3. Ngày thành lập: 16/08/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

D5C-79 khu D5, khu đấu giá 18.6 ha, đường Lạc Long Quân, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024.39901140

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
4.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn; - Sản xuất các loại trà dược thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã); - Sản xuất nước cốt và nước ép từ thịt, cá, tôm, cua, động vật thân mềm; - Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo.	1079
5.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011

6.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên; - Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chưng cất; - Sản xuất sản phẩm hỗn hợp có mùi thơm dùng cho sản xuất nước hoa hoặc thực phẩm;	2029
7.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
8.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất công nghiệp, chất màu nhựa tổng hợp, dầu thơm và hương liệu - Bán buôn chất dẻo nguyên sinh (trừ bán buôn hóa chất sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) (Trừ hóa chất Nhà nước cấm và hóa chất sử dụng trong nông nghiệp; Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật)) - Bán buôn hóa chất xét nghiệm trong lĩnh vực dược phẩm, y tế	4669
9.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu	8699
10.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
11.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
12.	Quảng cáo	7310
13.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Đại lý	4610
14.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật Chi tiết: - Nghiên cứu và phát triển kỹ thuật và công nghệ; - Nghiên cứu và phát triển khoa học y khoa; - Nghiên cứu và phát triển công nghệ sinh học; - Nghiên cứu và phát triển khoa học nông nghiệp.	7210
15.	Dịch vụ đóng gói	8292

16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.	4659
17.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
18.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
19.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
20.	Bán buôn thực phẩm	4632
21.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
22.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm xá Chi tiết: Hoạt động của các bệnh viện	8610(Chính)
23.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620

6. Vốn điều lệ: 200.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TẠ THỊ VÂN	Xóm Quyết Tiến, Xã La Phù, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	8.000.000	80.000.000.000	40,000	111611422	
			Tổng số	8.000.000	80.000.000.000	40,000		

2	LÊ XUÂN TÙNG	Phòng 52, Nhà 6, Tập thể Nam Đồng, Phường Nam Đồng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	6.000.000	60.000.000.000	30,000	001095011022	
			Tổng số	6.000.000	60.000.000.000	30,000		
3	LÊ DUY PHÚC	A1 Tập thể nhà máy Trần Hưng Đạo, Phường Đồng Nhân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	6.000.000	60.000.000.000	30,000	012448948	
			Tổng số	6.000.000	60.000.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TẠ THỊ VÂN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 23/03/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 111611422

Ngày cấp: 21/04/2011

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Quyết Tiến, Xã La Phù, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 20, tổ 2 khu Văn Quán, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội